

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 29-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 401/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quang V, sinh năm 1980 tại tỉnh Bình D; thường trú: 141/B3 khu phố C, phường B, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 11/10/2017 cho đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Dương Văn T, sinh năm 1992; thường trú: Ấp Bà L, xã Tăng H, huyện Gò Công Đ, tỉnh Tiền G, vắng mặt.

2. Lê Văn D, sinh năm 1986; thường trú: Xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang V là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thường xuyên mua ma túy về sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời. Khoảng 11

giờ, ngày 09/10/2017, V đón xe mô tô đến khu vực quận Tân P, Thành phố H gặp người đàn ông tên S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng với giá 3.500.000 đồng. Sau đó, V đón xe về nhà tại đại chỉ 141/B3 khu phố Châu T, phường Bình A, thị xã D, tỉnh B, lấy túi nylon ra phân thành 08 gói nylon nhỏ, số còn lại vẫn để trong 01 túi nylon đem cất giấu trong nhà. Đến khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 11/10/2017, Dương Văn T sử dụng điện thoại sim số 0977.352.519 gọi vào số điện thoại 0927.516.462 của V hỏi mua ma túy. T điều khiển xe mô tô hiệu Award màu đen, biển số 63X2-4053 chạy đến trước nhà của V và mua 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong T cầm 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng trên tay và điều khiển xe đến đường Mỹ Phước Tân Vạn thuộc khu phố Đông A, phường Tân Đ, thị xã D, tỉnh B thì bị Đội cảnh sát điều tra về ma túy Công an thị xã D kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Award màu đen, biển số 63X2-4053, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, sim số 0977.352.519.

Quá trình điều tra, Dương Văn T khai nhận đã mua ma túy của V về để sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D ra lệnh bắt khẩn cấp và Lệnh khám xét nơi ở của V tại địa chỉ 141/B3 khu phố Châu T, phường B, thị xã D, tỉnh B phát hiện, thu giữ 08 túi nylon miệng kéo dính hàn kín chứa tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, 01 cây kéo bằng kim loại dài khoảng 20cm màu trắng, 01 cây kẹp dài khoảng 20cm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng, sim số 0927.516.462 và số tiền 460.000 đồng.

Căn cứ kết luận giám định số 269/MT-PC54 ngày 16/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính (ký hiệu M1), trọng lượng: 0.3748 gam, loại ma túy Methamphetamine và tinh thể màu trắng trong 07 gói nylon miệng kéo dính hàn kín (ký hiệu M2), trọng lượng: 0.8640 gam, loại ma túy Methamphetamine.

Căn cứ kết luận giám định số 468/MT-PC54 ngày 18/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon hàn kín, có trọng lượng 0.1191 gam, loại ma túy Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 23/QĐ - KSĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh B truy tố bị cáo Trần Quang V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đề xử phạt bị cáo Trần Quang V mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; những người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Trần Quang V là đối tượng bị nghiện ma túy và không có nghề nghiệp. Để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài, ngày 09/10/2017 bị cáo Vinh đã mua 3.500.000 đồng ma túy của người đàn ông tên Sơn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại Thành phố H, đem về nhà tại địa chỉ 141/B3 khu phố Châu T, phường B, thị xã D, tỉnh B để sử dụng và phân thành nhiều gói nhỏ bán cho các đối tượng nghiện khác. Hình thức mua bán, liên hệ qua điện thoại sim số 0927.516.462 của bị cáo V để thỏa thuận số lượng, giá cả và địa điểm mua bán. Thực hiện hành vi trên, vào khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 11/10/2017 bị cáo Vinh đã bán cho Dương Văn T một gói ma túy với giá 300.000 đồng, sau đó bị phát hiện bắt giữ. Căn cứ Bản kết luận giám định số 269/MT-PC54 ngày 16/10/2017 và kết luận giám định số 468/MT-PC54 ngày 18/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D kết luận: Tinh thể màu trắng trong các túi nylon miệng kéo dính thu giữ của bị cáo và Dương Văn T là loại ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 1,3579 gam.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định: “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Quang V đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 23/QĐ - KSDT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Trần Quang V là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy sẽ gây hiểm họa mắc nhiều căn bệnh nguy hiểm, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định; nhân thân xấu: Năm 1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm xử phạt 15 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng; năm 2002 bị Chủ tịch UBND huyện Dĩ An (cũ) quyết định đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm; năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An (cũ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với người đàn ông tên S đã bán ma túy cho bị cáo Trần Quang V, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Đối với Dương Văn T có hành vi vận chuyển chất ma túy nhưng trọng lượng chất ma túy không đủ để xử lý hình sự, chưa có tiền án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D ra quyết định xử lý hành chính và đã thông báo về địa phương để quản lý, để giáo dục theo quy định pháp luật.

Xét xe mô tô nhãn hiệu Award màu đen, biển số 63X2-4053 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, sim số 0977.352.519 là tài sản hợp pháp của Dương Văn T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D đã trả lại cho anh Trí là phù hợp quy định pháp luật.

Xét điện thoại di động hiệu Mobisar màu trắng của bị cáo Trần Quang V sử dụng làm công cụ phạm tội và số tiền 300.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 160.000 đồng của bị cáo Trần Quang V không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D đã trả lại số tiền trên cho bị cáo là phù hợp.

Xét số ma túy đựng trong 02 bì thư niêm phong số 468/PC54 và 469/PC54, trọng lượng sau giám định là 0.1730gam (M1); 0.6511gam (M2) và 0.0689gam; sim số 0927.516.462; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo bằng kim loại dài khoảng 20cm; 01 cây kẹp dài khoảng 20cm không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý các vấn đề khác là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Quang V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ tính ngày 11 tháng 10 năm 2017.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 bì thư chứa ma túy được niêm phong số 468/PC54 và 469/PC54, trọng lượng sau giám định là 0.1730 gam (M1); 0.6511 gam (M2) và 0.0689 gam; sim số 0927.516.462; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo bằng kim loại dài khoảng 20 cm màu trắng; 01 cây kẹp dài khoảng 20 cm.

Tuyên tịch thu súng quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobisar và số tiền 300.000 đồng;

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã D, tỉnh B.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Quang V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngà